

Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41A/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Bá T, sinh năm 1991;

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Xóm MG, xã PT, huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Bá T và chị Trần Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Anh Hoàng Bá T và chị Trần Thị N nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Hoàng Bá T và chị Trần Thị N thỏa thuận giao cháu Hoàng Hải Y, sinh ngày 21/02/2019 cho chị N có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Hoàng Bá T và chị Trần Thị N thỏa thuận anh T đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 (một triệu) đồng/1 tháng cùng chị N nuôi cháu Hoàng Hải Y, sinh ngày 21/02/2019. Việc cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Y đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. *Về tài sản và nợ chung:* Anh Hoàng Bá T và chị Trần Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Anh Hoàng Bá T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0003499 ngày 21 tháng 4 năm 2023.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai
- UBND xã PT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương